

Trung bình

BESTBOY231 S3

Giày b#o h# c# v#a đ##c yêu thích nh#t m#i th#i đ#i

Giày bảo hộ Safety Jogger BESTBOY231 mang đến khả năng bảo vệ tối ưu với khả năng chống trượt, mũi giày an toàn bằng thép, đặc tính chống tĩnh điện và đế giữa bằng thép. Được thiết kế để mang lại sự thoải mái với thân giày bằng da thoáng khí, những đôi giày này giúp giảm đau do tư thế và giữ cho bàn chân của bạn luôn khô ráo.

| | |
|----------------------------|---|
| Những vật liệu cao cấp hơn | Da kỹ thuật Barton |
| lớp lót bên trong | Lưới thép |
| giường đỡ chân | đế xốp SJ |
| đế giữa | Thép |
| đế ngoài | PU / PU |
| Đứng đầu | Thép |
| Loại | S3 / SRC |
| Phạm vi kích thước | EU 36-48 / UK 3.5-13.0 / US 4.0-13.5 JPN 22.5-31.5 / KOR 235-315 |
| trọng lượng thép | 0.678 kg |
| tiêu chuẩn hóa | ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011 |



BLK



Da thoáng khí trên

Da tự nhiên mang lại cảm giác thoải mái khi đeo kết hợp với độ bền trong các ứng dụng linh hoạt.



SRC

Để chống trượt là một trong những tính năng quan trọng nhất của giày an toàn và giày bảo hộ lao động. Để chống trượt SRC vượt qua cả bài kiểm tra trượt SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.



đ# giữa b#ng thép

Đế giữa bằng thép chống đâm thủng được làm bằng thép không gỉ hoặc thép phủ và ngăn các vật sắc nhọn xâm nhập từ đế ngoài.



Đ# ngoài t# làm s#ch

Đế ngoài tự làm sạch được thiết kế để hạn chế tắc nghẽn gai lốp.



Ch#ng d#u & nhiên li#u

Đế ngoài có khả năng chống dầu và nhiên liệu.



mũi thép

Giá đỡ bằng kim loại chắc chắn để bảo vệ chân người đeo khỏi các vật thể lăn hoặc rơi.

Công nghiệp:

lĩnh vực ô tô, Hoá học, Làm sạch, Xây dựng, Thực phẩm & Đồ uống, hậu cần, Dầu khí, Ngành công nghiệp

Môi trường:

môi trường lạnh, môi trường khô, Bề mặt cực mịn, môi trường bùn, bề mặt không bằng phẳng, bề mặt ẩm áp

Các thông số dẫn ba số:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

| S# miêu tả | Đơn vị đo lường | Kết quả | EN ISO 20345 |
|---|--------------------|-------------|--------------|
| Nhóm vật liệu cao cấp Đa kết cấu Barton | | | |
| Top: khả năng thấm hơi nước | mg/cm/giờ | 2.2 | ? 0.8 |
| Top: hệ số hơi nước | mg/cm ² | 25 | ? 15 |
| Lớp lót bên trong Lớp thép | | | |
| Lớp lót: thấm hơi nước | mg/cm/giờ | 49.8 | ? 2 |
| lót: hệ số hơi nước | mg/cm ² | 398.8 | ? 20 |
| giày chống trượt đệm xốp SJ | | | |
| Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ) | chu kỳ | 25600/12800 | 25600/12800 |
| đệm ngoài PU / PU | | | |
| Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích) | mm | 56.4 | ? 150 |
| Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân | ma sát | 0.37 | ? 0.28 |
| Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng | ma sát | 0.34 | ? 0.32 |
| Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân | ma sát | 0.14 | ? 0.13 |
| Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng | ma sát | 0.18 | ? 0.18 |
| Giá trị chống tĩnh điện | megaohm | 120.7 | 0.1 - 1000 |
| Giá trị ESD | megaohm | N/A | 0.1 - 100 |
| Hấp thụ năng lượng của gót chân | J | 29 | ? 20 |
| Đệm đũa Thép | | | |
| Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J) | mm | N/A | N/A |
| Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN) | mm | N/A | N/A |
| Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J) | mm | 15 | ? 14 |
| Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN) | mm | 15 | ? 14 |

Kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.